

## BIỂU PHÍ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

(Áp dụng từ ngày 05/05/2025)

Loại chứng khoán	Biểu phí		Thời điểm thu
Hợp đồng tương lai Chỉ số VN30 (*)	<b>Phí Giao dịch</b>		
	Phí giao dịch tại VPS(*)	Giao dịch < 200 hợp đồng thường/ngày: 2.000 đồng/HĐ thường	
		Giao dịch ≥ 200 hợp đồng thường/ngày: 1.000 đồng/HĐ thường	
	<b>Phí trả sở</b>		Thu trên số hợp đồng khớp lệnh theo ngày
	Phí giao dịch trả Sở giao dịch Chứng khoán	2.700 đồng/1 HĐTL	
	<b>Các khoản phí dịch vụ phải trả VSD</b>		.
	Dịch vụ bù trừ phái sinh	2.550 đồng/hợp đồng	Thu khi hợp đồng khớp lệnh thành công
	Dịch vụ quản lý tài sản ký quỹ	0,0024% giá trị lũy kế số dư tài sản ký quỹ (tiền + giá trị chứng khoán tính theo mệnh giá)/tài khoản/tháng <ul style="list-style-type: none"> <li>Tối đa không quá 1.600.000 đồng/tháng;</li> <li>Tối thiểu không thấp hơn 100.000 đồng/tài khoản/tháng.</li> </ul>	Thu định kỳ vào ngày mùng 1 tháng kế tiếp.  Đối với TKGDPS tại VPS không đủ tiền mặt để thu phí, VPS sẽ thực hiện rút tiền ký quỹ thu phí
Hợp đồng tương lai Trái phiếu chính phủ	<b>Phí trả sở</b>		Thu trên số hợp đồng khớp lệnh theo ngày
	Phí giao dịch trả Sở giao dịch Chứng khoán	4.500 đồng/1 HĐTL	

(\*) Biểu phí được tính trên Tổng số lượng hợp đồng tương lai chỉ số thông thường đã khớp trong ngày. Các mức phí này không bao gồm các loại Phí, thuế trả các Sở Giao dịch Chứng khoán và VSDC. được quy định cụ thể tại Thông tư 101/2021/TT-BTC ngày 17/11/2021 hoặc các văn bản cập nhật/bổ sung.